

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 31-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC L, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Trọng Kim.

Bà Võ Thị Ngọc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc G, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận; thường trú: Tổ B, thôn M, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc V và bà Nguyễn Thị Kim T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 12/01/2022, bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2022 đến nay. Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Xuân Th, sinh năm 1994, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có một số đối tượng tụ tập nghi vấn sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an xã V tiến hành kiểm tra, xác minh khu vực nghĩa trang V thuộc thôn M, xã V, huyện Đ thì phát hiện 02 đối tượng gồm Trần Quốc G, sinh năm 1990, HKTT: thôn M, xã V, huyện Đ và Trần Xuân Th, sinh năm 1994,

HKTT: thôn M, xã V, huyện Đ đang tụ tập tại bãi đất trống. Khi thấy lực lượng công an vào kiểm tra, Trần Xuân Th bỏ chạy, Trần Quốc G bị bắt giữ.

Công an thu giữ dưới nền đất 01 (một) bọc nylon màu trắng, kích thước 02cm x 03cm, được hàn kín ba đầu một đầu có khóa kéo, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy. Tiếp tục kiểm tra trên người Trần Quốc G, cơ quan công an phát hiện bên trong chiếc bóp da màu đen trong túi quần phía sau bên phải của G có 01 (một) bọc nylon màu trắng, kích thước 6,5cm x 05cm được hàn kín bốn đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy. Qua làm việc, Trần Quốc G khai nhận cả hai bọc nylon thu giữ là ma túy của Trần Quốc G mua để sử dụng.

Quá trình điều tra, Trần Quốc G khai nhận:

- Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2022, Trần Quốc G điện thoại cho đối tượng tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy, H đồng ý bán ma túy cho G. Khoảng 30 phút sau, H đến đầu đường nhà G gọi điện thoại cho G ra và giao cho G 01 (một) bọc ma túy, sau khi nhận ma túy, Trần Quốc G đưa cho H 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Trần Quốc G không sử dụng ma túy ngay mà cất bọc ma túy vừa mua vào chiếc ví da màu đen của G luôn mang theo trên người.

- Khoảng 20 giờ ngày 05/01/2022, Trần Quốc G gọi điện thoại rủ Trần Xuân Th cùng sử dụng ma túy. Trần Xuân Th đồng ý nhưng nói không có tiền. Vì quên việc có 01 (một) bọc ma túy mua vào ngày 04/01/2022 cất trong ví da đang để trong túi quần sau nên Trần Quốc G gọi điện thoại cho H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tiếp tục đặt mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy. H đồng ý, cả hai hẹn nhau đến khu vực nghĩa trang V để giao ma túy. Sau đó, Trần Quốc G gọi điện thoại cho Trần Xuân Th nói ra cầu nghĩa trang V để cùng G sử dụng ma túy. Trần Quốc G điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 86B8-438.04, Trần Xuân Th điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển số 86B8-499.28 chạy ra cầu nghĩa trang V. Lúc này, H đến đầu đường vào nghĩa trang V gọi điện thoại cho Trần Quốc G đến để giao ma túy, khi G đến, H đưa cho G 01 (một) bọc ma túy, nhận 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) từ G, sau đó cả hai cùng rời đi. Trần Quốc G cất ma túy vào túi quần, vào một tiệm tạp hóa mua 02 chai nước để uống rồi chạy vào cầu nghĩa trang. Tại đây, G và Th dựng xe rồi cùng ngồi xuống nền đất, G lấy bọc ma túy vừa mua của H để trong túi quần ra để trên nền đất phía trước mặt của cả hai chuẩn bị sử dụng thì công an vào tuần tra. Trần Xuân Th bỏ chạy thoát. Qua kiểm tra phát hiện có ma túy nên tiến hành bắt giữ Trần Quốc G cùng tang vật tại hiện trường. Điện thoại nokia màu đen của G bị G vứt đi nên công an không thu giữ được.

Tại Quyết định trưng cầu giám định số 02/QĐ-CSĐT ngày 06/01/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Kết luận giám định số 16/KLGD-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có nội dung:

- 01 (một) bọc nylon kích thước 02 cm x 03cm được hàn kín ba đầu một đầu có khóa kéo, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong

phong bì số 1 (ký hiệu M1), có chữ ký của Trần Th Ph, Phan Văn A, Trần Quốc G và có dấu tròn của Công an xã V, có khối lượng 0,0605 gam; là Methamphetamine.

- 01 (một) bịch nylon kích thước 05cm x 6,5 cm được hàn kín bốn đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì số 2 (ký hiệu M2), có chữ ký của Trần Th Ph, Phan Văn A, Trần Quốc G và có dấu tròn của Công an xã V, có khối lượng 0,2563 gam; là Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng tang vật thu giữ của Trần Quốc G là 0,3168 gam Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

- Bịch nylon như mô tả tại mục II.1 được niêm phong trong phong bì số 16/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã sử dụng hết).

- Bịch nylon như mô tả tại mục II.2 và 0,1487 gam mẫu vật M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 16/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 16/KLGD-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận nêu trên.

Tại cáo trạng số: 24/CT-VKSĐL-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Trần Quốc G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức L giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quốc G mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì số 16/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 phong bì số 16/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối tượng tên H có hành vi bán ma túy cho Trần Quốc G, hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

Đối với Trần Xuân Th, mặc dù đồng ý gặp và cùng G sử dụng ma túy, tuy nhiên Th và G chưa thực hiện được hành vi sử dụng, Th cũng không tham gia vào hành vi phạm tội của Trần Quốc G. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L không xử lý đối với Trần Xuân Th.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario màu xanh – xám, biển số 86B8-499.28 là tài sản thuộc sở hữu của ông Trần Xuân Th; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 86B8-438.04 là tài sản thuộc sở hữu của bà Trần Thị Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, đối đáp gì, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Trần Xuân Th. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông Th, việc vắng mặt của ông Th không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Th là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Quốc G tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, tại khu vực nghĩa trang V thuộc thôn M, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, Công an xã V bắt quả tang Trần Quốc G có hành vi tàng trữ trái phép 0,3168 gam chất ma túy loại Methamphetamine chứa trong 02 bịch nylon, trong đó: 01 (một) bịch nylon kích thước 02 cm x 03cm được hàn kín ba đầu một đầu có khóa kéo, 01 (một) bịch nylon kích thước 05cm x 6,5 cm được hàn kín bốn đầu (theo Kết luận giám định số 16/KLGĐ-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận). G khai mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 24/CT-CKSĐL-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức L và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Trần Quốc G là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Trần Quốc G thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại rất lớn cho bản thân, cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là tiền đề của tội phạm, hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền để người dân hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống. Chỉ vì muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã thực hiện tội phạm là xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý mức án phù hợp có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục trực tiếp bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo đoạn tuyệt với ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Trần Quốc G là người không có tiền án, tiền sự, là đối tượng sử dụng ma túy, có nghề nghiệp ổn định, là trụ cột chính trong gia đình và 01 mình nuôi con nhỏ.

[7] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với Methamphetamine được niêm phong trong các phong bì 16/1, 16/2 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, là chất cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối tượng tên H có hành vi bán ma túy cho Trần Quốc G, hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

[10] Đối với Trần Xuân Th, mặc dù đồng ý gắp và cùng G sử dụng ma túy, tuy nhiên Th và G chưa thực hiện được hành vi sử dụng, Th cũng không tham gia vào hành vi phạm tội của Trần Quốc G. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L không xử lý đối với Trần Xuân Th là có cơ sở.

[11] Đối với xe mô tô hiệu Honda Vario màu xanh – xám, biển số 86B8-499.28 là tài sản thuộc sở hữu của ông Trần Xuân Th và xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 86B8-438.04 là tài sản thuộc sở hữu của bà Trần Thị Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở.

[12] Đối với điện thoại nokia màu đen của Trần Quốc G bị G vứt đi nên Cơ quan công an không thu giữ được. Đối với 02 chai nước G khai mua để uống nên không liên quan đến vụ án, do đó Cơ quan công an không thu giữ là có cơ sở.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức L là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Các Điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc G 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 phong bì số 16/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 phong bì số 16/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đức L và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đức L)

3. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức L;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức L;
- CQTHAHS – Công an huyện Đức L;
- Chi cục THADS huyện Đức L;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

Phan Thị Mỹ Dung